

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 4 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

2/ Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn D (tên gọi khác: Út D); giới tính: Nam; sinh năm: 1964; tại: Sài Gòn; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 16A Đường BĐ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị I; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 02/01/1994 bị Công an Quận 8 bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích”, sau đó cảnh cáo và tha về.

Ngày 05/02/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Bị cáo kháng cáo, ngày 26/7/1996 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 29/11/2019. (có mặt)

- Bị hại: Anh Lý Khánh M; sinh năm: 1975; nơi cư trú: 80/12/4 Đường H, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Đ; sinh năm: 1947; nơi cư trú: 13 Đường P, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 09/7/2019 anh Lý Khánh M đi công việc về và ghé quán hột vịt lộn của chị董 Thị Bích V (là em dâu anh M) tại đầu hẻm 217 Đường P, Phường M, Quận B để nói chuyện với chị V. Trong lúc đang nói chuyện thì Lê Văn D đi bộ đến lấy cây kéo dài khoảng 20 cm của chị V để trên bàn, dùng tay trái đâm anh M 01 nhát vào ngực trái và 01 nhát vào cổ gây thương tích rồi bỏ đi. Sau đó, anh M được gia đình đưa vào bệnh viện Nguyễn Tri Phương cấp cứu. Anh Lý Khánh M có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Văn D.

Ngày 16/8/2019 Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 712/TgT.19, như sau:

- Vết thương vùng cổ gây thủng đứt da, đứt sụn nhẫn, màng nhẫn giáp, màng nhẫn khí quản, sụn khí quản, đã được điều trị khâu sụn, màng và khâu vết thương, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 7,5 x 0,1 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ.

Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Hai vết thương phần mềm tạo sẹo nhỏ kích thước 0,5 x 0,1 cm mỗi vết tại ngực trái, ổn định.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Lê Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lý do D gây thương tích cho anh M là do D say xỉn, nghĩ anh M cự cãi, bắt nạt chị V chủ quán nên D dùng kéo đâm anh M gây thương tích như trên. Sau khi gây án, D bỏ trốn. Cây kéo là hung khí D dùng để gây thương tích, trong lúc giằng co chị V đã vứt xuống sông Phú Định không thu hồi được.

Phần bồi thường dân sự: Anh Lý Khánh M yêu cầu bồi thường tổng số tiền 31.290.000 đồng, chị gái Lê Văn D là bà Lê Thị Đ đã bồi thường 6.400.000 đồng, anh M yêu cầu D bồi thường số tiền còn lại là 24.890.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 03/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền bị hại yêu cầu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù theo điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Lý Khánh M theo quy định pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Không thu giữ nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 16 giờ ngày 09/7/2019 anh Lý Khánh M đi công việc về và ghé quán hột vịt lộn của chị Dưng Thị Bích V tại đầu hẻm 217 Đường P, Phường M, Quận B để nói chuyện với chị V. Trong lúc đang nói chuyện thì Lê Văn D đi bộ đến lấy cây kéo dài khoảng 20 cm của chị V để trên bàn, dùng tay trái đâm anh M 01 nhát vào ngực trái và 01 nhát vào cổ gây thương tích với tỉ lệ 24% rồi bỏ đi.

[2.1] Xét thấy, bị cáo D đã dùng kéo là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh M. Mặt khác, bị cáo và Minh không có mâu thuẫn gì mà bị cáo lại có hành vi gây thương tích cho anh M, đây là hành vi mang tính côn đồ, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo đã gây thương tích cho anh M với tỉ lệ

thương tật là 24%. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã động viên người nhà bồi thường một phần cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại Lý Khánh M yêu cầu bồi thường số tiền 31.290.000 đồng, chị gái Lê Văn D là bà Lê Thị Đ đã bồi thường 6.400.000 đồng, anh M yêu cầu D bồi thường số tiền còn lại là 24.890.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 590 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 24.890.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4.2] Bà Lê Thị Đ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Không thu giữ nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Theo Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải bồi thường số tiền là 24.890.000 đồng nên án phí dân sự sơ thẩm phải nộp là 1.244.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn D bồi thường cho anh Lý Khánh M số tiền 24.890.000 (hai mươi bốn triệu tám trăm chín mươi nghìn) đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lý Khánh M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bị cáo Lê Văn D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp 1.244.500 (một triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp